

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi một số nội dung về chỉ tiêu quy hoạch tại Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng đến năm 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng đến năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ Xây dựng tại Văn bản số 128/BXD-QHKT ngày 14 tháng 01 năm 2021; Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 5811/BKHĐT-QLKKT ngày 03 tháng 9 năm 2020 và Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Công văn số 6876/UBND-QH2 ngày 02 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi khoản 5 Điều 1 Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng đến năm 2025 như sau:

5. Quy hoạch sử dụng đất

a) Khu phi thuế quan:

Các chỉ tiêu sử dụng đất trong khu phi thuế quan theo quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được duyệt và áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng số QCVN01:2019/BXD ban hành kèm Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng, phù hợp quy định tại Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời Việt Nam và các pháp luật có liên quan.

b) Khu thuế quan:

Các chỉ tiêu sử dụng đất trong khu thuế quan theo quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được duyệt và áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng số QCVN01:2019/BXD ban hành kèm Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng, phù hợp quy định tại Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời Việt Nam và các pháp luật có liên quan.

c) Khu đất khác:

Việc sử dụng đất an ninh quốc phòng, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh sinh thái, cây xanh cách ly và mặt nước theo quy hoạch chi tiết được duyệt phù hợp với quy định pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chủ động triển khai lập, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong Khu kinh tế theo thẩm quyền, áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng số QCVN01:2019/BXD ban hành kèm Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng để thu hút đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

2. Bộ Xây dựng giám sát, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện các nội dung về quy hoạch xây dựng theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Thủ trưởng các bộ, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thành ủy, HĐND, UBND TP Hải Phòng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KGVX, NN, NC, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (3b). Tuấn

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng